

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3039 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 01 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy định tổ chức giao thông trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015;
Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;
Căn cứ Thông tư số 54/2019/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2019 của
Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo
hiệu đường bộ;
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 60/TTr-
SGTVT ngày 19 tháng 7 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tổ chức giao thông trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 16 tháng 9 năm 2021.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh; Giám đốc các Sở: Giao thông vận tải, Tài chính, Thông tin và Truyền thông; Trưởng ban Quản lý các Khu công nghiệp; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - Bộ Giao thông vận tải;
 - Cục Kiểm tra văn bản – Bộ tư pháp;
 - Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
 - Sở Tư pháp;
 - Công Thông tin điện tử tỉnh;
 - Chánh, Phó Chánh VP (KTN);
 - Lưu: VT, KTN, Tan.
- <F:\2021\UBVN\Tham mưu GT>

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Hoàng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



QUY ĐỊNH

Tổ chức giao thông trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

*(Kèm theo Quyết định số 3039 /QĐ-UBND ngày 01 tháng 9 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định về tổ chức giao thông trên mạng lưới giao thông đường bộ thuộc tỉnh Đồng Nai quản lý.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động tổ chức giao thông, tham gia giao thông đường bộ trên các tuyến đường địa phương thuộc địa bàn tỉnh.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Khối lượng chuyên chở: Khối lượng chuyên chở cho phép xác định theo Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.
2. Giờ cao điểm:
 - a) Buổi sáng: Từ 05 giờ 00 phút đến 08 giờ 00 phút.
 - b) Buổi trưa: Từ 11 giờ 00 phút đến 13 giờ 00 phút.
 - c) Buổi chiều: Từ 16 giờ 00 phút đến 19 giờ 00 phút.

Điều 4. Nguyên tắc tổ chức

1. Việc tổ chức giao thông đường bộ phải đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật có liên quan, đáp ứng nhu cầu giao thông của tổ chức, cá nhân đảm bảo an toàn giao thông, kiểm soát tai nạn giao thông và hạn chế ùn tắc giao thông.
2. Cơ quan có thẩm quyền tổ chức giao thông phải tổ chức lắp đặt báo hiệu đường bộ đồng bộ với tổ chức giao thông trước khi thông báo tổ chức giao thông có hiệu lực.
3. Cơ quan có thẩm quyền tổ chức giao thông phải ban hành Thông báo tổ chức giao thông tối thiểu 07 ngày trước khi điều chỉnh hoặc tổ chức giao thông có hiệu lực. Đồng thời, phải công bố rộng rãi Thông báo trên Cổng thông tin

điện tử của cơ quan, Cổng thông tin điện tử tỉnh, Đài phát thanh truyền hình Đồng Nai, Báo Đồng Nai, trên các phương tiện thông tin đại chúng và các hình thức phù hợp khác.

Chương II **QUY ĐỊNH VỀ TỔ CHỨC GIAO THÔNG**

Điều 5. Phân cấp thẩm quyền tổ chức giao thông đối với các tuyến đường địa phương

1. Sở Giao thông vận tải tổ chức giao thông trên các tuyến đường thuộc tỉnh quản lý.
2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức giao thông trên các tuyến đường thuộc cấp huyện, xã quản lý.
3. Ban Quản lý các Khu công nghiệp tổ chức giao thông trên các tuyến đường nội bộ thuộc các khu công nghiệp được giao quản lý.

Điều 6. Tổ chức giao thông trên các tuyến đường địa phương

1. Nội dung tổ chức giao thông được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Luật Giao thông đường bộ và quy định sau:

- a) Phân làn, phân luồng, phân tuyến cho người, phương tiện tham gia giao thông và quy định thời gian đi lại cho phù hợp với điều kiện thực tế;
- b) Lắp đặt hệ thống báo hiệu đường bộ và hệ thống an toàn giao thông theo quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 41:2019/BGTVT ban hành kèm theo Thông tư số 54/2019/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành “*Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ*”;
- c) Thông báo công khai, kịp thời khi có sự thay đổi về phân luồng, phân tuyến, thời gian đi lại tạm thời hoặc lâu dài; thực hiện các biện pháp ứng cứu khi có sự cố xảy ra và các biện pháp khác về đi lại trên đường bộ để đảm bảo giao thông thông suốt, an toàn.

2. Trách nhiệm tổ chức giao thông trên hệ thống đường bộ thuộc phạm vi quản lý:

- a) Sở Giao thông vận tải, Ban Quản lý các khu công nghiệp, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm tổ chức giao thông trên hệ thống đường bộ thuộc phạm vi quản lý.

3. Cơ quan quản lý hệ thống đường bộ thuộc phạm vi quản lý có trách nhiệm:

- a) Tổ chức, hướng dẫn người tham gia giao thông thực hiện đúng quy định tại khoản 1 Điều này và chấp hành quy định về tổ chức giao thông do cơ quan có thẩm quyền tại khoản 2 Điều này quy định;

b) Tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân hiểu và chấp hành đúng các quy định khi tham gia giao thông và quy định về quản lý, vận hành khai thác đường bộ.

Điều 7. Quy định phạm vi hoạt động của phương tiện giao thông cơ giới

1. Các loại xe hạn chế lưu thông trên các tuyến đường đô thị các huyện, thành phố:

a) Xe ô tô tải;

b) Xe ô tô vận tải hành khách;

c) Cơ quan có thẩm quyền tổ chức giao thông quyết định cụ thể việc hạn chế phạm vi, thời gian hoạt động của các phương tiện quy định tại các điểm a, b khoản này.

2. Các loại xe được phép lưu thông vào các tuyến đường cấm xe ô tô vận tải hành khách:

a) Các xe ưu tiên hoạt động theo quy định của pháp luật;

b) Xe buýt hoạt động theo thời gian và lộ trình được Sở Giao thông vận tải trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

3. Các loại xe được phép lưu thông vào các tuyến đường cấm xe ô tô tải:

a) Các xe ưu tiên hoạt động theo quy định của pháp luật;

b) Xe ô tô của Cảnh sát giao thông khi làm nhiệm vụ;

c) Các loại xe ô tô phục vụ công tác khắc phục sự cố khẩn cấp các công trình đường bộ, cấp nước, cấp điện, thoát nước, cây xanh, điện chiếu sáng, thông tin liên lạc.

4. Các loại xe ô tô tải được phép lưu thông vào các tuyến đường cấm xe ô tô tải trừ các giờ cao điểm:

a) Xe ô tô làm nhiệm vụ vệ sinh môi trường, xe chăm sóc cây xanh, xe và máy chuyên dùng sửa chữa công trình đường bộ, xe nâng đưa người làm việc trên cao;

b) Xe ô tô tải vận chuyển bưu phẩm, bưu kiện, báo chí bằng đường bộ; xe chở tiền, vàng bạc, ngoại tệ của doanh nghiệp có khối lượng chuyên chở đến 2,0 tấn;

c) Xe ô tô tải phục vụ cho việc sửa chữa công trình điện của Công ty TNHH MTV Điện lực Đồng Nai, các đơn vị có chức năng truyền tải, phân phối điện năng có khối lượng chuyên chở đến 2,0 tấn;

d) Xe ô tô tải phục vụ cho việc sửa chữa hệ thống thông tin liên lạc của các đơn vị có chức năng kinh doanh viễn thông và mạng thông tin trên địa bàn thành phố có khối lượng chuyên chở đến 2,0 tấn;

đ) Xe ô tô tải phục vụ cho việc sửa chữa điện chiếu sáng công cộng, cấp nước, thoát nước có khối lượng chuyên chở đến 2,0 tấn.

e) Xe ô tô của tổ chức, cá nhân trong khu vực tuyến đường cấm, có giấy phép lưu hành xe do Công an tỉnh cấp.



Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Trách nhiệm của Sở Giao thông vận tải

1. Thực hiện tổ chức giao thông theo quy định tại Quyết định này.
2. Phối hợp với Công an tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố hướng dẫn người điều khiển phương tiện tham gia giao thông; kiểm tra, xử lý các vi phạm theo thẩm quyền.
3. Theo dõi, tổng hợp khó khăn, vướng mắc bất cập và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ theo thẩm quyền.

Điều 9. Trách nhiệm của Công an tỉnh

1. Chỉ đạo các lực lượng trực thuộc thực hiện nhiệm vụ chỉ huy, điều khiển giao thông tại thực tế hiện trường kể từ ngày Thông báo tổ chức giao thông có hiệu lực.
2. Hướng dẫn các phương tiện giao thông lưu thông vào các tuyến đường hạn chế phương tiện quy định tại Điều 7 Quy định này nhưng phải đảm bảo an toàn giao thông và quy định hiện hành.
3. Phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền tổ chức giao thông thực hiện việc tổ chức giao thông trên địa bàn các huyện, thành phố.
4. Chủ trì xử lý việc cấp phép cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu cho xe lưu thông vào các tuyến đường cấm thuộc khu vực nội thành, nội thị trong các trường hợp cấp bách, cần thiết.

Điều 10. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

1. Thực hiện tổ chức giao thông theo quy định tại Quyết định này.
2. Phối hợp với Công an tỉnh, Sở Giao thông vận tải hướng dẫn người điều khiển phương tiện tham gia giao thông; kiểm tra, xử lý các vi phạm theo thẩm quyền.
3. Gửi phương án tổ chức giao thông về Sở Giao thông vận tải để xem xét, có ý kiến trước khi tổ chức giao thông trên các tuyến đường thuộc phân cấp quản lý.
4. Theo dõi tình hình giao thông sau khi thực hiện tổ chức giao thông, kịp thời điều chỉnh các bất cập nếu có.
5. Tuyên truyền, giáo dục, nâng cao ý thức chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn giao thông, chấp hành báo hiệu giao thông đường bộ cho người dân trên địa bàn.

Điều 11. Trách nhiệm của Ban Quản lý các Khu công nghiệp

1. Thực hiện tổ chức giao thông theo quy định tại Quyết định này.

2. Phối hợp với Sở Giao thông vận tải, Công an tỉnh, chính quyền địa phương thực hiện Quyết định này.

3. Gửi phương án tổ chức giao thông về Sở Giao thông vận tải để xem xét, có ý kiến trước khi tổ chức giao thông trên các tuyến đường thuộc phân cấp quản lý.

4. Theo dõi tình hình giao thông sau khi thực hiện tổ chức giao thông, kịp thời điều chỉnh các bất cập nếu có.

Điều 12. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông

Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo các cơ quan báo chí của tỉnh, hệ thống đài truyền thanh cấp huyện tuyên truyền về việc tổ chức giao thông trên địa bàn tỉnh.

Điều 13. Trách nhiệm của Sở Tài chính

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí tổ chức, phân luồng giao thông trên địa bàn tỉnh theo quy định và trong khả năng cân đối của ngân sách./.

